

Đông A, ngày 15 tháng 09 năm 2022

Số: 630/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 553/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 09 năm 2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Phan Văn T, sinh ngày 20/09/1991.

Có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Thu T, xã Xuân T, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Bà Đinh Thị H, sinh ngày 20/09/1995.

Có hộ khẩu thường trú: Thôn Thu T, xã Xuân T, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Đào T, xã Thụy L, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

* **Người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phan Văn T:** Ông Vũ Khắc Huy – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đại Hải Thủy – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 09 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phan Văn T và bà Đinh Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Phan Văn T và bà Đinh Thị H sinh được 03 con chung là: Phan Thị Thanh T, sinh ngày 01/6/2015; Phan Thị Thanh T2, sinh ngày 02/9/2016 và Phan Thị Thanh T3, sinh ngày 02/9/2016.

Ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận để ông Phan Văn T trực tiếp nuôi cả 03 con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung của ông, bà thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà Đinh Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Phan Văn T và bà Đinh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Phan Văn T tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046890 ngày 07/09/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Ông Phan Văn T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện Đông A.
- Chi cục THADS huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã Xuân T.
- (Giấy CNKH số:7 ngày 13/02/2014).
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân

